

Gò Vấp, ngày 16 tháng 5 năm 2019

Số: 20/2019/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/5/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2018/TLST-KDTM ngày 18/12/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Trụ sở: phường Bến Nghé, quận 1, TPHCM

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Lăng T, sinh năm 1988

Văn bản ủy quyền số 564/2018/UQ-HDB ngày 04/12/2018

Bị đơn: Công ty TNHH TGS

Trụ sở: phường 9, quận Gò Vấp, TPHCM

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thái Doãn N, sinh năm 1973

Địa chỉ: phường 8, quận Gò Vấp, TPHCM

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty TNHH TGS có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A dư nợ gốc và lãi tính đến ngày 03/12/2018 là 1.630.146.297 đồng, bắt đầu thực hiện từ 08/5/2019 đến 08/7/2019.

Trường hợp Công ty TNHH TGS vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu thi hành án một lần tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị đơn là Công ty TNHH TGS còn phải thanh toán lãi phát sinh tính từ ngày 04/12/2018 cho đến khi thanh toán xong theo thoả thuận giữa hai bên đã ký kết.

Trường hợp bị đơn là Công ty TNHH TGS không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm

quyền phát mãi tài sản thế chấp bảo đảm là 01 hệ thống phun trùng bao gồm: 01 máy hun trùng M15 + 03 phòng hun trùng hạt điều, nguồn gốc nhập khẩu từ Ý đặt tại chi nhánh Công ty TNHH Thái Gia Sơn, địa chỉ: Thôn Đồng Tiến, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước để thu hồi nợ theo Hợp đồng tín dụng số 5990/17/HĐTDTDH – PN/011 ngày 24/5/2017; Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị phương tiện vận tải số 6569/17/HĐBĐ – 011 ngày 24/05/2017; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5990/17/HĐTDTDH – PN/011 – ĐNGN – KUNN/PN/01 ngày 26/05/2017; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5990/17/HĐTDTDH – PN/011 – ĐNGN – KUNN/PN/02 ngày 04/07/2017; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5990/17/HĐTDTDH – PN/011 – ĐNGN – KUNN/PN/03 ngày 24/07/2017 để thi hành án.

2.2 Công ty TNHH TGS có nghĩa vụ thanh toán hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

2.3 Về án phí:

- Công ty TNHH TGS phải chịu án phí là 30.452.194 đồng (ba mươi triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn một trăm chín mươi bốn đồng).

- Hoàn tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP A số tiền 30.452.194 đồng (ba mươi triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn một trăm chín mươi bốn đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0001711 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

2.3 Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị

